

Bản án số: 39/2017/HSST
Ngày: 21/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Lương Khắc Tiệp; nghề nghiệp: Phó trưởng phòng Nội vụ huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

- Bà Hà Thị Tám, nghề nghiệp: Phó Hiệu trưởng trường THCS xã Tòng Đậu, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Thế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với bị cáo:

Vì Văn H, sinh năm 1993 tại huyện M, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Ch, xã Ch, huyện M, tỉnh Hòa Bình; dân tộc: Thái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Vì Văn D, sinh năm 1973 và bà Hà Thị K (đã chết); bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/5/2017 bị Công an thị trấn M xử phạt hành chính, phạt tiền về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/7/2017, chuyển tạm giam từ ngày 26/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Vũ Đức Th, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tiểu khu a, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

- Bà Khả Thị N, sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm Ng, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Phạm Đức L, sinh năm 1976; nơi cư trú: Xóm Tiểu K, xã Đồng B, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1961; nơi cư trú: Xóm Th, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vì Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 05 giờ ngày 20/7/2017, Vì Văn H đến Trung tâm y tế huyện M với mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. H đi qua phòng 3-4, khoa Nội ở tầng 2, của Trung tâm y tế thì phát hiện trong phòng có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME, màu vàng đồng để ở đầu giường của chị Khả Thị N, sinh năm 1961, trú tại Xóm Ng, xã V, huyện M, tỉnh Hòa Bình. Thấy chị N đang ngủ say, H đã đi vào phòng lấy chiếc điện thoại di động trên rồi đi ra phía sau của Trung tâm y tế huyện M, trèo qua tường để ra ngoài và đi bộ lên hướng xóm Ch, thị trấn M rồi đi ra đường Quốc lộ 15 thì bị Đào Quang T, Lò Văn H là bảo vệ của Trung tâm y tế huyện M và Công an huyện Mai Châu bắt giữ, thu giữ vật chứng là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAM SUNG GALAXY J2 PRIME đã qua sử dụng.

Tại Cơ quan điều tra H còn khai nhận ngoài lần trộm cắp trên, trước đó H còn thực hiện các lần trộm cắp tài sản như sau:

Vào khoảng đầu tháng 6 năm 2017, Vì Văn H mượn xe mô tô BKS 28F9-8546 của ông Vì Văn D, sinh năm 1973, trú tại xóm Ch, xã Ch, huyện M là bố đẻ của H lên xã Đồng B giải quyết công việc riêng. Trên đường về nhà do lúc đó trời mưa to, nên H đã dắt xe mô tô vào khu vực nhà xưởng của Công ty TNHH MTV TMDV Kh thuộc xóm Mỏ, xã Ch, huyện M để trú mưa. Tại đó H phát hiện cửa ra vào không có khóa, bên trong được chốt bằng một thanh gỗ, bản lề của cửa đã bị hỏng. Thấy bên trong không có ai, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dùng tay nhấc cánh cửa ra khỏi bản lề rồi vào bên trong nhà xưởng lấy trộm tài sản của anh Vũ Đức Th, trú tại Tiểu khu a, thị trấn M là chủ của Công ty TNHH MTV TMDV Kh gồm: 01 máy biến thế hàn loại 200A, nhãn hiệu Hồng Ký; 01 bộ quạt trần, nhãn hiệu DIAMOND màu xanh gồm 01 trụ quạt và 03 cánh quạt, chưa lắp ráp; 03 chiếc quạt đảo trần, nhãn hiệu FLOORFAN màu trắng, không có cánh, không có lồng bảo vệ; 01 chiếc ấm siêu tốc, nhãn hiệu PHILIPS, dung tích 1,5 lít; 01 chiếc cân, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại cân đồng hồ 01 kg; 01 chiếc mô tơ điện, nhãn hiệu Hồng Ký; 01 cuộn dây điện nhãn hiệu Trần Phú loại 1,5mm, dài 200m. Sau đó H cho những tài sản trên vào 02 bao tải rồi mang ra ngoài, một bao tải H để lên giá để hàng của xe mô tô, bao tải còn lại thì Vì Văn H cất giấu ở khu nghĩa địa xóm M, xã Ch. Đến khoảng 00 giờ 30 phút, Vì Văn H điều khiển xe mô tô mang theo bao tải bên trong đựng 01 chiếc máy biến thế hàn, 01 bộ quạt trần lên Xóm Tiểu K, xã Đồng B, huyện M bán cho anh Phạm Đức L, sinh năm 1976, trú quán: Xóm Tiểu K, xã Đồng B, huyện M, tỉnh Hòa Bình được số tiền 500.000 đồng. Sau đó Vì Văn H quay lại khu nghĩa địa xóm M, xã Ch để lấy bao tải đựng những tài sản còn lại, tiếp tục đi lên xóm Đ, xã Đồng B, huyện M, tỉnh Hòa Bình và bán 02 chiếc quạt đảo trần, 01 cuộn

dây điện cho anh H, sinh năm 1970, trú tại: Xóm Đ, xã Đồng B, huyện M, tỉnh Hòa Bình được số tiền 200.000 đồng. Sau đó Vì Văn H mang những tài sản còn lại về nhà cất giấu rồi đi ngủ. Đến khoảng 05 giờ 30 phút, Vì Văn H mang 01 chiếc quạt đảo trần ra khỏi bao tải cất giấu ở nhà rồi điều khiển xe mô tô chở bao tải chứa những tài sản còn lại xuống khu vực chợ Co Lương, thuộc Xóm Th, xã V, huyện M để bán. Vì Văn H đã bán 01 chiếc mô tô điện cho anh Nguyễn Văn Y, sinh năm 1961, trú quán: Xóm Th, xã V, huyện M được số tiền 80.000 đồng và bán 01 chiếc cân, 01 chiếc ấm siêu tốc cho một người phụ nữ không biết tên tuổi, địa chỉ được số tiền 90.000 đồng. Sau đó Vì Văn H quay về nhà lấy 01 chiếc quạt đảo trần mang đến cửa hàng sửa chữa, mua bán điện tử, điện lạnh Ng thuộc Tiểu khu b, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hòa Bình gặp Khả Thị Tr, sinh năm 1990 là chủ cửa hàng để sửa chữa và hẹn một tuần sau đến lấy nhưng do chưa có tiền nên Vì Văn H chưa đến lấy lại tài sản. Toàn bộ số tiền có được từ việc bán những tài sản trộm cắp trên, Vì Văn H đã chi tiêu hết vào mục đích cá nhân.

Ngoài ra, quá trình điều tra anh Vũ Đức Th khai báo ngoài những tài sản Vì Văn H đã trộm cắp, anh còn bị mất một số tài sản khác gồm: 01 bộ quạt trần, nhãn hiệu DIAMOND, màu xanh gồm 01 trụ quạt và 03 cánh quạt, chưa lắp ráp; 01 chiếc quạt đảo trần, nhãn hiệu FLOORFAN, màu trắng, không có cánh, không có lồng bảo vệ; 01 cuộn dây điện, nhãn hiệu Trần Phú (Loại 0,7mm), dài 100m; 01 quạt tích điện (Không có ắc quy); 01 bếp tiết kiệm củi; 06 chiếc chiếc cân (loại 5kg); 01 chiếc cân (loại 30kg). Cơ quan điều tra không có căn cứ chứng minh Vì Văn H đã lấy trộm những tài sản trên, nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 24/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M đã kết luận 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY J2 PRIME màu vàng đồng, đã qua sử dụng trị giá 1.800.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá số 43 ngày 27/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện M đã kết luận giá trị số tài sản do Vì Văn H đã trộm cắp của anh Vũ Đức Th như sau:

- 01 máy biến thế hàn loại 200A, nhãn hiệu Hồng Ký, đã qua sử dụng trị giá 3.500.000 đồng;
- 01 bộ quạt trần, nhãn hiệu DIAMOND màu xanh gồm 01 trụ quạt và 03 cánh quạt, chưa lắp ráp trị giá 600.000 đồng;
- 03 chiếc quạt đảo trần, nhãn hiệu FLOORFAN, màu trắng, không có cánh, không có lồng bảo vệ, đã qua sử dụng, có tổng trị giá 1.050.000 đồng;
- 01 chiếc ấm siêu tốc, nhãn hiệu PHILIPS, loại có tay cầm bằng nhựa, màu đen, vỏ nhôn màu bạc, dung tích 1,5lít, đã qua sử dụng trị giá 180.000 đồng ;
- 01 chiếc cân, nhãn hiệu Nhơn Hòa, loại cân đồng hồ 01kg, đã qua sử dụng trị giá 100.000 đồng;
- 01 chiếc mô tô điện, nhãn hiệu Hồng Ký, màu bạc, đã qua sử dụng trị giá 700.000 đồng;

- 01 cuộn dây điện, nhãn hiệu Trần Phú, loại 1,5mm, dài 200m, chưa qua sử dụng trị giá 1.800.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản Vì Văn H chiếm đoạt của anh Vũ Đức Th là 7.930.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 41/VKS-HS ngày 30/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đã truy tố Vì Văn H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 12 đến 18 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/7/2017.

Về vật chứng, trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

- Đối với chiếc điện thoại di động bị cáo trộm cắp của bà Khả Thị N, đã thu hồi được, đã trả lại cho bà N, bà không yêu cầu bồi thường gì khác nên không đề nghị xem xét giải quyết.

- Đối với 01 xe mô tô bị cáo mượn của ông Vì Văn D, qua điều tra xác định được ông Dung không biết bị cáo mượn xe dùng vào việc trộm cắp và đi tiêu thụ tài sản, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Vì Văn D, là có căn cứ, đúng pháp luật, ông Dung cũng không yêu cầu bồi thường gì nên không đề nghị xử lý, giải quyết.

- Đối với những vật chứng là tài sản mà bị cáo trộm của anh Vũ Đức Th thu hồi được và đã trả lại cho anh Thọ gồm: 01 máy biến thế hàn, loại 200A; 01 bộ quạt trần, nhãn hiệu DIAMOND màu xanh gồm 01 trụ quạt và 03 cánh quạt, chưa lắp ráp; 01 chiếc quạt đảo trần, không có cánh. Những tài sản bị cáo đã bán không thu hồi được gồm 02 chiếc quạt đảo trần, nhãn hiệu FLOORFAN, màu trắng, không có cánh, không có lồng bảo vệ, đã qua sử dụng; 01 chiếc ấm siêu tốc, nhãn hiệu PHILIPS, loại có tay cầm bằng nhựa, màu đen, vỏ nhôn màu bạc, dung tích 1,5lít, đã qua sử dụng; 01 chiếc cân, nhãn hiệu Nhon Hòa, loại cân đồng hồ 01kg, đã qua sử dụng; 01 chiếc mô tơ điện, nhãn hiệu Hồng Ký, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 cuộn dây điện, nhãn hiệu Trần Phú, loại 1,5mm, dài 200m, chưa qua sử dụng, nhưng anh Vũ Đức Th không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị không buộc bị cáo phải bồi thường những tài sản không thu hồi được.

Ngoài ra anh Vũ Đức Th còn khai báo bị mất một số tài sản khác nêu trên nhưng không chứng minh được bị cáo đã trộm cắp nên không có căn cứ đề nghị xử lý và buộc bị cáo bồi thường.

- Đối với Phạm Đức L là người đã bỏ 500.000 đồng mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nhưng Luân không biết tài sản do trộm cắp mà có và không có hứa hẹn gì trước với bị cáo về việc tiêu thụ tài sản nên không có căn cứ xử lý. Phạm Đức L yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 500.000 đồng là có căn cứ, đề nghị xem xét giải quyết.

- Đối với Nguyễn Văn Y là người đã bỏ 80.000 đồng mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, nhưng Ý không biết tài sản do trộm cắp mà có và không có hứa hẹn

gì trước với bị cáo về việc tiêu thụ tài sản nên không có căn cứ xử lý. Nguyễn Văn Y không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác.

- Đối với Nguyễn Văn H không thừa nhận đã mua tài sản do bị cáo trộm cắp mà có, không có chứng cứ khác nên không có căn cứ xử lý đối với H.

- Đối với số tiền 200.000 đồng; 80.000 đồng; 90.000 đồng, tổng số 370.000 đồng, do bị cáo bán tài sản trộm cắp được mà có, bị cáo đã chi tiêu hết cần phải truy để sung quỹ Nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, không có điều kiện để thi hành, nên không đề nghị xử phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Đề nghị tiếp tục tạm giam đối với bị cáo, để đảm bảo thi hành án theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa (bị cáo không có ý kiến tranh luận) trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi Trộm cắp tài sản của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, vật chứng thu được cùng toàn bộ các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được Hội đồng xét xử xem xét thẩm tra tại phiên tòa.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng đầu tháng 6 và ngày 20/7/2017 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của anh Vũ Đức Th có trị giá 7.930.000 đồng và tài sản của bà Khả Thị N trị giá 1.800.000 đồng, tại địa điểm như nội dung cáo trạng truy tố nêu trên. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp trong vụ án này là 9.730.000 đồng. Như vậy Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ kết luận bị cáo phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Bản cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Xét mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là loại tội ít nghiêm trọng. Bị cáo nhận thức rõ trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật, nhưng khi thấy chủ sở hữu sơ hở trong việc trông coi tài sản, bị cáo đã lén lút trộm cắp tài sản của người khác để bán lấy tiền chi tiêu thỏa mãn nhu cầu, lối sống của mình. Bị cáo trộm cắp tài sản của người có Hoàn cảnh khó khăn đang điều trị bệnh ở bệnh viện và tài sản là công cụ phục vụ việc sản xuất của người khác. Hơn nữa năm 2013 bị cáo bị Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Hòa Bình đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, tuy bị cáo đã chấp hành xong và được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính và ngày 08/5/2017 bị xử lý hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy

những lần bị xử lý đó làm bài học, bị cáo vẫn sử dụng chất ma túy. Điều đó thể hiện về nhân thân, sự coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, cần phải áp dụng một mức án nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Song, khi quyết định về hình phạt Hội đồng xét xử cũng đã cân nhắc về nhân thân nêu trên, cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội gây thiệt hại không lớn; đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Về tội danh, hình phạt, về vật chứng, trách nhiệm dân sự, về hình phạt bổ sung và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý nêu trên. Xét thấy có căn cứ, không cần phải nhận định lại, xét cần xử lý giải quyết theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vì Văn H phạm tội trộm cắp tài sản.

1/ Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự

- Xử phạt bị cáo Vì Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/7/2017.

2/ Áp dụng khoản 1 Điều 42; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015

- Buộc bị cáo Vì Văn H phải bồi thường số tiền 500.000 đồng cho anh Phạm Đức L, sinh năm 1976, nơi cư trú: Xóm Tiêu K, xã Đồng B, huyện M, tỉnh Hòa Bình.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường nêu trên, nếu người phải thi hành án chưa thi hành hoặc chậm thi hành, thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành án bằng 50 % mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tại thời điểm người có nghĩa vụ thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3/ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên truy thu buộc bị cáo Vì Văn H phải nộp 370.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

4/ Về án phí: Bị cáo Vì Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt thời hạn tính kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- STP; Trại tạm giam;
- VKSND; CA huyện MC;
- THA hình sự;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Ch;
- Bị cáo Vì Văn H;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(đã ký)

Phạm Thanh Tùng

